

Số: /KL-UBND

Hoàng Hóa, ngày tháng 8 năm 2024

KẾT LUẬN

Thanh tra việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao trong công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực của Chủ tịch UBND xã Hoàng Lưu

Thực hiện Quyết định số 4902/QĐ-UBND ngày 21/12/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc phê duyệt Kế hoạch thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2024 của Ngành Thanh tra tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Quyết định số 48/QĐ-UBND ngày 15/7/2024 của Chánh Thanh tra huyện V/v thành lập đoàn thanh tra việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao trong công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực của Chủ tịch UBND xã Hoàng Lưu.

Căn cứ báo cáo kết quả thanh tra số 69/BC-ĐTTr ngày 29/8/2024 của Đoàn thanh tra, Chánh Thanh tra huyện huyện kết luận:

A. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH CHUNG

Hoàng Lưu là một xã phía Đông nam của huyện Hoàng Hoá, cách Trung tâm huyện 8 km, cách TP Thanh Hóa 15km về phía Đông Nam. Tổng diện tích 584,9 ha. Toàn xã có 6.038 nhân khẩu; được chia thành 6 thôn.

Trong những năm qua, Đảng ủy, HĐND, UBND xã đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả Luật khiếu nại, Luật tố cáo năm 2018, Luật tiếp công dân năm 2013, Luật phòng chống tham nhũng năm 2018; Quy định số 11-QĐ/TW ngày 18/02/2019 của Bộ chính trị về trách nhiệm người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp công dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân.... Xử lý kịp thời các vụ việc khiếu nại, tố cáo đồng người trên địa bàn; nên công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong thời gian qua trên địa bàn đã giải quyết kịp thời các vụ việc ngay tại cơ sở; nâng cao hiệu quả công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân, không có vụ việc khiếu kiện đồng người, phức tạp kéo dài, phát sinh thành điểm nóng, góp phần giữ vững ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

Công tác phòng, chống tham nhũng được cấp ủy, chính quyền tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện, sự phối hợp của MTTQ, các Đoàn thể chính trị xã hội và nhân dân giám sát với phương châm phòng ngừa là chính và kiên quyết xử lý những vi phạm, sai phạm của tổ chức, cá nhân trong quá trình thực thi nhiệm vụ.

B. KẾT QUẢ THANH TRA

I. Việc chấp hành nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch UBND xã Hoàng Lưu trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

1. Công tác tiếp dân

Chủ tịch UBND xã Hoàng Lưu ban hành Quyết định số 81/QĐ-UBND ngày 22/12/2020 về việc kiện toàn tổ tiếp công dân định kỳ (Tổ tiếp công dân có 8 cán bộ, công chức gồm các chức danh như: Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND xã, Công chức Văn phòng- Thống kê, Công chức Tư pháp- Hộ tịch, Công chức Văn hóa- Chính sách, Công chức địa chính xây dựng); hàng năm, ban hành quy chế tiếp công dân tại xã và thông báo lịch tiếp công dân của Chủ tịch UBND xã.

Từ ngày 01/01/2021 đến 31/12/2023 UBND xã tiếp: 173 lượt công dân đến khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị, trong đó:

- + CT UBND, PCT.UBND xã tiếp: 70 lượt;
- + Cán bộ tiếp dân tiếp thường xuyên: 103 lượt

Qua kiểm tra nhận thấy: Chủ tịch UBND xã đã thực hiện việc tiếp công dân theo lịch và quy định của pháp luật, xây dựng nội quy, quy chế tiếp dân; Chỉ đạo công chức có liên quan mở sổ theo dõi tiếp công dân; chi trả kinh phí tiếp công dân cho cán bộ, lãnh đạo tiếp công dân (trong 03 năm) số tiền 58.170.000 đồng.

Tuy nhiên, lịch tiếp công dân của Chủ tịch UBND xã chưa đúng với quy chế tiếp công dân vào thứ 4 hàng tuần; Sổ tiếp công dân chưa được ghi chép đầy đủ theo quy định và số ngày tiếp công dân xã báo cáo chưa khớp với bảng chấm công số ngày cán bộ, công chức tiếp công dân được nhận kinh phí; cán bộ tiếp dân chưa cập nhật đầy đủ các nội dung tiếp công dân của Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND huyện theo quy định tại khoản 2, Điều 9 Thông tư số 04/2021/TT-TTCTP ngày 01/10/2021 của Thanh tra Chính phủ.

2. Tiếp nhận và xử lý đơn

Trong 03 năm UBND xã Hoàng Lưu đã tiếp nhận 06 đơn đề nghị, phản ánh (trong đó: đơn UBND huyện chuyển về 03 đơn; đơn tiếp nhận ở xã 03 đơn). Đã xử lý giải quyết theo quy định 06/06 đơn.

- Phân loại đơn: Khiếu nại: 0 đơn; Tố cáo: 0 đơn; Kiến nghị, phản ánh: 06 đơn. Nội dung đơn: liên quan đến lĩnh vực đất đai.

Qua kiểm tra nhận thấy: Chủ tịch UBND xã đã tập trung thực hiện tốt công tác tiếp nhận và xử lý đơn theo quy định của pháp luật; chủ động kịp thời xử lý, giải quyết các vụ việc kiến nghị, phản ánh bảo đảm quyền của công dân, góp phần ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn xã.

Tuy nhiên, Trong 03 năm xã chưa mở sổ tiếp nhận đơn thư; đơn chưa lưu trữ đầy đủ đơn, văn bản giải quyết đơn (03 đơn của UBND huyện chuyển về, đơn bà Lê Thị Thúy, đơn bà Lê Thị Tú Uyên, đơn bà Lê Thị Khánh, huyện Thọ Xuân).

II. Việc chấp hành các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

1. Việc thực hiện pháp luật về phòng chống tham nhũng, tiêu cực trong quản lý ngân sách nhà nước.

1.1. Việc lập, thực hiện dự toán và quyết toán ngân sách

1.1.1. Đối với dự toán thu ngân sách từ năm 2021 đến 2023.

* Việc lập và phân bổ dự toán thu NSNN:

- Trên cơ sở dự toán huyện giao, UBND xã căn cứ vào tình hình thực hiện dự toán thu năm trước, điều kiện phát triển kinh tế xã hội địa phương và nhiệm vụ năm kế hoạch. UBND xã xây dựng dự toán thu ngân sách của xã, trình HĐND xã phê duyệt.

- Năm 2021, dự toán thu ngân sách huyện giao 20.608.664.000 đồng, xã giao 36.209.671.000 đồng, tăng 75,7 % dự toán huyện giao.

- Năm 2022, dự toán thu ngân sách huyện giao 22.290.164.000 đồng, xã giao 31.340.422.000 đồng, tăng 40,6 % dự toán huyện giao.

- Năm 2023, dự toán thu ngân sách huyện giao 13.029.160.000 đồng, xã giao 42.319.160.000 đồng, tăng 224,8 % dự toán huyện giao.

* Việc thực hiện dự toán thu NSNN:

- Năm 2021, tổng thu ngân sách: 45.731.133.333 đồng (trong đó: NS tỉnh là 100.000.000 đồng, NS cấp huyện là 6.582.485.000 đồng, NS cấp xã là 39.048.648.333 đồng). Tỷ lệ thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đạt 221,9% so với chỉ tiêu huyện giao và đạt 126,29% chỉ tiêu xã giao.

- Năm 2022, tổng thu ngân sách: 19.375.919.299 đồng (trong đó: NS tỉnh là 2.025.000.000 đồng, NS cấp huyện là 689.980.000 đồng, NS cấp xã là 16.661.039.299 đồng). Tỷ lệ thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đạt 86,9% so với chỉ tiêu huyện giao và đạt 61,8% chỉ tiêu xã giao.

- Năm 2023, tổng thu ngân sách: 19.502.078.334 đồng (trong đó: NS tỉnh là 1.300.000.000 đồng, NS cấp huyện là 945.100.000 đồng, NS cấp xã là 17.256.978.334 đồng). Tỷ lệ thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đạt 149,6% so với chỉ tiêu huyện giao và đạt 46,08% chỉ tiêu xã giao.

Qua kiểm tra cho thấy: Dự toán thu chưa sát với thực tế, một số khoản thu dự toán huyện và xã giao quá thấp so với thực hiện như: Năm 2021: Thu lệ phí trước bạ huyện giao 72.000.000 đồng, thực hiện 228.073.386 đồng đạt 316%. Năm 2022: Thu lệ phí trước bạ huyện giao 176.000.000 đồng, thực hiện 359.762.714 đồng đạt 204%; Thu tiền thuế thu nhập cá nhân huyện giao 67.532.000 đồng, thực hiện 410.015.371 đồng, đạt 607%. Năm 2023: Thu lệ phí trước bạ huyện giao 232.000.000 đồng, thực hiện 317.738.555 đồng đạt 136%.

1.1.2. Đối với dự toán chi ngân sách từ năm 2021 đến 2023.

* Việc lập và phân bổ dự toán chi NSNN:

Trên cơ sở dự toán huyện giao, UBND xã căn cứ vào tình hình thực hiện dự toán năm trước, nhiệm vụ năm kế hoạch, các chế độ hiện hành, biên chế được huyện giao để xây dựng dự toán chi ngân sách xã, trình HĐND xã phê duyệt; sau khi được HĐND phê duyệt, UBND xã thực hiện dự toán chi.

- Năm 2021, huyện giao 20.608.664.000 đồng; xã giao 36.209.671.000 đồng, tăng 75% so với dự toán huyện giao.

- Năm 2022, huyện giao 22.290.164.000 đồng; xã giao 31.340.422.000 đồng, tăng 40% so với dự toán huyện giao.

- Năm 2023, huyện giao 13.029.160.000 đồng; xã giao 42.319.160.000 đồng, tăng 224% so với dự toán huyện giao.

* Việc thực hiện dự toán chi NSNN:

- Năm 2021, tổng chi ngân sách: 45.731.133.333 đồng, đạt 221,9% dự toán huyện giao.

- Năm 2022, tổng chi ngân sách: 19.375.919.299 đồng, đạt 86,9% dự toán huyện giao.

- Năm 2023, tổng chi ngân sách: 19.502.078.334 đồng, đạt 149,6% dự toán huyện giao.

Qua kiểm tra cho thấy: Điều hành chi Ngân sách đã bám vào dự toán phân bổ đầu năm, thực hiện quy chế chi tiêu nội bộ triệt để, các khoản mục tiêu đã chi đúng mục tiêu. Cuối năm đã kiểm kê tài sản cố định, công cụ dụng cụ và phản ánh vào sổ sách kế toán theo quy định. Chi đầu tư xây dựng cơ bản đã thực hiện cơ bản theo quy định; tuy nhiên vẫn còn một số chứng từ chi hồ sơ chưa đầy đủ.

1.1.3. Công khai công tác tài chính.

UBND xã đã công khai số liệu dự toán từ năm 2021 đến năm 2023 theo quy định của Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách.

1.2. Thực hiện pháp luật về phòng chống tham nhũng, tiêu cực từ nguồn vốn ngân sách nhà nước trong đầu tư, xây dựng; quản lý sử dụng tài sản công.

Trong 3 năm từ năm 2021 đến năm 2023, UBND xã đã quan tâm chỉ đạo thực hiện đầu tư nhiều công trình hạ tầng trên địa bàn, yêu cầu áp dụng tiêu chuẩn, định mức trong công tác lập, thẩm định phê duyệt dự toán và nghiệm thu, quyết toán công trình theo quy định. Năm 2021 tổ chức thực hiện 21 công trình (21 công trình đã được quyết toán dự án hoàn thành), có tổng mức đầu tư là 31,59 tỷ đồng; năm 2022 tổ chức thực hiện 19 công trình (16 công trình đã được quyết toán dự án hoàn thành, 03 công trình chưa quyết toán dự án hoàn thành), có tổng mức đầu tư là 11,63 tỷ đồng; năm 2023 tổ chức thực hiện 05 công trình (05 công trình chưa được quyết toán dự án hoàn thành), có tổng mức đầu tư là 9,81 tỷ đồng.

Qua kiểm tra cho thấy: Thanh tra trực tiếp 04 danh mục công trình, cho thấy chủ đầu tư cơ bản đã tổ chức lựa chọn nhà thầu có năng lực, đảm bảo thực hiện quy mô, loại các công trình theo quy định; căn cứ vào tính chất thực hiện dự án công trình, chủ đầu tư đã thương thảo hình thức ký hợp đồng xây lắp chặt chẽ, khối lượng

quyết toán cơ bản theo thiết kế được duyệt; phân khai nghiệm thu theo tiến độ thi công, giá trị bổ sung, phát sinh không vượt tổng mức đầu tư.

Tuy nhiên còn một số thiếu sót như sau:

- Bản vẽ thiết kế thi công đã được thẩm định thiếu mục lục là chưa đảm bảo theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 33 Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng.

- Một số hạng mục thi công đối với công tác đất, dự toán lập xác định tỷ lệ khối lượng thi công bằng thủ công và bằng máy không xác định cụ thể theo phương pháp đo đếm, tính toán trên các mặt cắt của bản vẽ thiết kế thi công; hồ sơ một số đơn vị trúng thầu chưa nêu cụ thể chủng loại, nhãn mác và xuất xứ các loại vật liệu cơ bản (xi măng, sắt thép...), dẫn đến việc kiểm soát, nghiệm thu chất lượng vật liệu đầu vào trong quá trình thi công so với các chỉ tiêu kỹ thuật được thiết kế có hạng mục chưa chặt chẽ.

- Chủ đầu tư và đơn vị thi công không ban hành văn bản thỏa thuận về hình thức và nội dung của nhật ký thi công xây dựng công trình, nhật ký thi công chưa phản ánh đầy đủ nội dung theo quy định tại phụ lục IIA, Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; Đơn vị tư vấn giám sát lập biên bản kiểm tra sự phù hợp năng lực của nhà thầu thi công so với hồ sơ dự thầu và hợp đồng xây dựng còn sơ sài chưa đảm bảo quy định tại điểm a khoản 1 điều 19 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021; Bản vẽ hoàn công không ghi ngày, tháng hoàn thành các công việc.

2. Việc thực hiện pháp luật về phòng chống tham nhũng, tiêu cực tại thôn và khu di tích do xã quản lý.

2.1. Thu các khoản đóng góp của nhân dân tại các thôn.

Trên cơ sở báo cáo của Chủ tịch UBND xã, đoàn trực tiếp làm việc với 02 thôn Phụng Ngộ 1 và thôn Nghĩa Lập về nội dung các khoản thu, đóng góp của nhân dân.

Qua kiểm tra nhận thấy: Chủ tịch UBND xã đã chỉ đạo các thôn triển khai các khoản thu trong nhân dân theo quy chế dân chủ cơ sở, cụ thể như: Trước khi triển khai trưởng thôn báo cáo cấp ủy chi bộ xin chủ trương, sau đó thực hiện các bước theo quy trình. Công khai với nhân dân kết quả huy động, sử dụng các nguồn thu trên hệ thống loa truyền thanh và tại các cuộc họp hội nghị nhân dân trong thôn.

Tuy nhiên, vẫn còn một số hạn chế đó là: biên bản họp của thôn chưa thể hiện số người có mặt, số người đồng ý, chưa có chữ ký của đại diện các hộ dân tham gia họp (chỉ có chủ tọa và thư ký cuộc họp ký tên).

2.2. Thu, chi các khoản đóng góp tại các khu di tích.

Từ 2021-2023, Chủ tịch UBND xã Hoàng Lưu đã ban hành các Quyết định về việc kiện toàn ban quản lý di tích xã Hoàng Lưu và các Quyết định quy chế hoạt

động ban quản lý di tích xã Hoàng Lưu. Việc thu, chi tiền công đức, tài trợ từ năm 2021-2023 như sau:

* Năm 2021:

+ Thu tiền công đức, tài trợ: 317.100.000 đồng

+ Chi tiền công đức, tài trợ: 317.100.000 đồng

* Năm 2022:

+ Thu tiền công đức, tài trợ: 356.100.000 đồng

+ Chi tiền công đức, tài trợ: 356.100.000 đồng

* Năm 2023:

+ Thu tiền công đức, tài trợ: 387.500.000 đồng

+ Chi tiền công đức, tài trợ: 387.500.000 đồng

(Có phụ biểu kèm theo)

Qua kiểm tra nhận thấy: UBND xã đã thành lập và ban hành các quy chế hoạt động ban quản lý di tích trên địa bàn xã nhằm quản lý tốt việc thu, chi tiền công đức, tài trợ cho di tích và hoạt động các lễ hội trên địa bàn xã. Tuy nhiên, Ban quản lý di tích xã chưa công khai việc thu, chi tại các khu di tích trên địa bàn xã tới Nhân dân qua các hội nghị và loa đài, truyền thanh ở xã; chưa mở tài khoản tại ngân hàng để theo dõi tiền công đức và tài trợ theo quy định tại Thông tư 04/2023/TT-BTC ngày 19/01/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

3. Thực hiện pháp luật về phòng chống tham nhũng, tiêu cực trong việc sử dụng đất công ích, đất do UBND xã quản lý.

* Năm 2021: 66 hợp đồng thuê.

Tổng diện tích: 791.531,0m²

Tổng phải thu: 485.877.800 đồng

Tổng đã thu: 385.104.000 đồng

Nợ chuyển năm 2022: 100.773.800 đồng

* Năm 2022: 65 hợp đồng thuê (giảm 01 hợp đồng Lê Thị Gấm) đã thu bổ sung năm 2023.

Tổng diện tích: 772.531,0m²

Tổng phải thu: 535.643.800 đồng

Tổng đã thu: 454.676.000 đồng

Nợ chuyển năm 2023: 80.967.800 đồng

* Năm 2023: 67 hợp đồng thuê (tăng hợp đồng nhà Lê Thị Phụng) do tách hợp đồng.

Tổng diện tích: 791.531m²

Tổng phải thu: 523.648.000 đồng

Tổng đã thu: 413.093.000 đồng

Nợ chuyển năm 2024: 110.555.000 đồng.

Qua kiểm tra nhận thấy: Các hợp đồng thầu không có trích đo thửa đất, một số hợp đồng không thể hiện rõ số thửa, tờ bản đồ, loại đất hiện trạng. Có 05 hộ thuê thầu tự ý cải tạo nuôi tôm công nghiệp không có hồ sơ dự án cung cấp (Trần Thị Hiền, Lương Văn Sinh, Trần Ngọc Tú, Đỗ Văn Ân, Trần Ngọc Thu). UBND xã không xây dựng kế hoạch và phương án đấu giá đất công ích, không xác định rõ đất công ích và đất UBND xã quản lý trong hồ sơ thẩm định quyết toán hàng năm hàng năm.

4. Công nợ đầu tư xây dựng cơ bản.

Tổng số nợ đọng XDCB ngân sách nhà nước cấp xã theo UBND xã báo cáo tính đến ngày 31/12/2023 là: 31.786.835.726 đồng, Cụ thể:

- + Năm 2021: 29.010.000.000 đồng (Nợ ngân sách xã: 29.010.000.000 đồng)
- + Năm 2022: 29.316.000.000 đồng (Nợ ngân sách xã: 29.316.000.000 đồng)
- + Năm 2023: 31.786.835.726 đồng (Nợ ngân sách tỉnh: 2.070.000.000 đồng, ngân sách xã: 29.716.835.726 đồng).

5. Thực hiện cải cách hành chính - tiếp nhận và giải quyết hồ sơ.

5.1. Cải cách hành chính:

- Số thủ tục hành chính đưa vào thực hiện trên tổng số TTHC đã được công bố thuộc thẩm quyền giải quyết: 193 thủ tục (trong đó: 110 một cửa, 83 liên thông).

- Thực hiện công khai TTHC và công khai xin lỗi người dân, tổ chức đối với những hồ sơ quá hạn trên Trang thông tin điện tử và tại Bộ phận một cửa theo quy định.

- Thực hiện nhập các thủ tục hành chính vào phần mềm một cửa theo quy định.

- Việc tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả TTHC qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4: cơ bản được giải quyết đảm bảo thời gian, thành phần hồ sơ theo quy định.

- Việc áp dụng các biểu mẫu trong giải quyết TTHC theo Thông tư 01/2018/TT-VPCP hướng dẫn Nghị định 61/2018/ND-CP của Chính phủ: đã mở sổ theo dõi giải quyết TTHC các lĩnh vực, phiếu tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả.

Trong 03 năm, UBND xã đã tiếp nhận 5,847 hồ sơ; đã giải quyết và trả kết quả đúng hạn 5.345 hồ sơ đạt 91,4%, trước hạn 502 hồ sơ đạt 8,6% . Không có hồ sơ quá hạn.

+ Năm 2021: Tiếp nhận 1.654 hồ sơ; đã giải quyết và trả kết quả đúng hạn 1.505 hồ sơ đạt 90,9%, trước hạn 149 hồ sơ đạt 9,1%. Không có hồ sơ quá hạn.

+ Năm 2022: Tiếp nhận 1.557 hồ sơ; đã giải quyết và trả kết quả đúng hạn 1.470 hồ sơ đạt 94,4%. Trước hạn 87 hồ sơ đạt 5,6 % . Không có hồ sơ quá hạn.

+ Năm 2023: Tiếp nhận 2.636 hồ sơ; đã giải quyết và trả kết quả đúng hạn 2.547 hồ sơ đạt 96,6%; Trước hạn 89 hồ sơ đạt 3,4%. Không có hồ sơ quá hạn.

5.2. Thu phí, lệ phí tại bộ phận một cửa:

Việc thu lệ phí tại bộ phận một cửa: Tổng số tiền phí, lệ phí thu tại bộ phận một cửa từ tháng 01/2021 đến tháng 31/12/2023: 42.727.600 đồng, trong đó nộp kho bạc 42.727.600 đồng.

Qua kiểm tra nhận thấy: Việc nhập thủ tục hành chính vào trên phần mềm một cửa chưa đầy đủ so với thủ tục hành chính tiếp nhận thực tế như: lĩnh vực chứng thực, hộ tịch; văn hóa cơ sở; thi đua khen thưởng.

6. Minh bạch kê khai tài sản thu nhập:

- Việc phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật về kê khai tài sản, thu nhập: UBND xã thường xuyên tuyên truyền đến cán bộ, công chức thuộc đối tượng kê khai tài sản thu nhập Thông tư số 08/2013/TT-TTCT về quy định minh bạch tài sản thu nhập; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị.

- Thực hiện nghiêm và chủ động kê khai, công khai minh bạch tài sản thu nhập theo quy định, đảm bảo đầy đủ về đối tượng. Tiến hành xác minh tài sản, thu nhập một cách chủ động theo trình tự, thủ tục khi xác định đối tượng có dấu hiệu tham nhũng.

- Bản kê khai tài sản thu nhập của các chức vụ, chức danh được niêm yết tại bộ phận một cửa của UBND xã để công dân, mọi người trong đơn vị được biết.

Qua kiểm tra nhận thấy: Xã chưa lưu trữ đầy đủ bản kê khai tài sản của các đối tượng, biên bản công khai, niêm yết theo quy định.

C. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

I. KẾT LUẬN

1. Ưu điểm:

- Việc thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo được UBND, Chủ tịch UBND xã Hoàng Lưu quan tâm chỉ đạo thực hiện, ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện pháp luật đối với các lĩnh vực của xã, góp phần nâng cao nhận thức và trách nhiệm của tổ chức và cá nhân, phát huy hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo, được chú trọng góp phần giữ vững an ninh, trật tự và an toàn xã hội trên địa bàn; công tác phòng, chống tham nhũng trong quản lý và sử dụng ngân sách nhà nước đã được UBND xã triển khai thực hiện.

- Chủ tịch UBND xã Hoàng Lưu đã có nhiều cố gắng trong công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành hoạt động thu, chi ngân sách nhà nước. Công tác quản lý tài chính ngân sách, đất đai, đầu tư xây dựng được thực hiện công khai cụ thể bằng văn bản và báo cáo tại các hội nghị mở rộng của Đảng ủy, UBND và trong các kỳ họp HĐND xã. Đối với việc sử dụng đất, UBND xã đã tập trung thực hiện theo quy hoạch, kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Hạn chế, khuyết điểm:

- Trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

Việc thực hiện các quy định của pháp luật Tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo còn có những khuyết điểm, vi phạm được chỉ ra tại các khoản mục I, phần B.

- *Thực hiện pháp luật về phòng chống tham nhũng, tiêu cực trong quản lý ngân sách:* Trong xây dựng công trình hạ tầng các đơn vị tư vấn giám sát trách nhiệm chưa cao và chưa thường xuyên giám sát công tác thi công; Ban QLDA xã, công ty tư vấn QLDA chưa sâu sát cùng với các đơn vị tham gia thực hiện dự án, nên vẫn để xảy ra thiếu sót.

- *Thực hiện pháp luật về phòng chống tham nhũng, tiêu cực tại khu di tích do xã quản lý:* Ban quản lý di tích xã chưa mở tài khoản tại ngân hàng để theo dõi tiền công đức và tài trợ theo quy định tại Thông tư 04/2023/TT-BTC ngày 19/01/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

- *Thực hiện pháp luật về phòng chống tham nhũng, tiêu cực trong việc sử dụng đất công ích, đất do UBND xã quản lý.*

Xã chưa tập trung xây dựng phương án để thu nợ sản thầu nên còn chuyển công nợ sang năm 2024 còn lớn. Chưa xây dựng kế hoạch, phương án đấu giá đất sản xuất nông nghiệp thuộc quỹ đất công ích của UBND xã.

3. Trách nhiệm.

Để xảy ra những thiếu sót, khuyết điểm vi phạm nêu trên trách nhiệm trực tiếp thuộc về Chủ tịch UBND xã trong việc quản lý, điều hành thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao trong công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Bên cạnh đó, trách nhiệm tham mưu thuộc về Phó Chủ tịch và các công chức thời kỳ có liên quan (Văn phòng- Thống kê, Tư pháp- Hộ tịch, Văn hóa- xã Hội, Địa chính-xây dựng, Kế toán-Tài Chính), Ban quản lý các khu di tích.

III. KIẾN NGHỊ

1. UBND xã và Chủ tịch UBND xã Hoằng Lư

- Xây dựng kế hoạch thực hiện kết luận thanh tra.

- Tiến hành kiểm điểm trách nhiệm đối với các tập thể, cá nhân có liên quan đến các tồn tại, khuyết điểm và yêu cầu các công chức chuyên môn có biện pháp khắc phục, kịp thời những tồn tại, khuyết điểm đã chỉ ra trong Kết luận thanh tra.

- Đối với công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo: Theo dõi, ghi chép đầy đủ sổ tiếp công dân, thông báo tiếp công dân của lãnh đạo xã; mở sổ theo dõi đơn thư, phân loại, giải quyết đơn theo quy định và lưu trữ đơn thư đầy đủ, khoa học.

- Có biện pháp trong việc khai thác tốt các nguồn thu, tăng thu cho ngân sách địa phương; thực hiện chi tiêu tiết kiệm có hiệu quả nguồn ngân sách nhà nước, dành nguồn để hoàn trả nguồn cải cách tiền lương và báo cáo quyết toán nguồn cải

cách tiền lương theo quy định; đồng thời có giải pháp để thanh toán công nợ đầu tư xây dựng cơ bản còn tồn đọng.

- Kiểm tra, rà soát việc quản lý sử dụng đất đối với các dự án đã hoàn thành đưa vào sử dụng và phối hợp chỉnh lý trên hồ sơ địa chính, kiểm tra các dự án cho thuê đất thuộc thẩm quyền của UBND huyện Hoằng Hóa theo quy định của pháp luật và báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét xử lý (nếu có vi phạm).

- Rà soát và thực hiện kiến nghị tại các Kết luận thanh tra, Quyết định giải quyết khiếu nại liên quan đến việc giao đất không đúng thẩm quyền của UBND xã, tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền xem xét giải quyết theo quy định. Tổ chức thành lập Đoàn rà soát và thu nợ sản thầu trên địa bàn xã.

- Báo cáo kết quả thực hiện về Thanh tra huyện trước ngày **01/10/2024** để theo dõi, xử lý sau thanh tra và tổng hợp báo cáo Chủ tịch UBND huyện.

2. Đảng ủy-HĐND xã Hoằng Lưu

- Đảng ủy xã tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo và quán triệt các văn bản của pháp luật và cấp trên về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng.

- HĐND xã tăng cường công tác kiểm tra, giám sát những vấn đề, lĩnh vực có nhiều đơn thư, khiếu nại, tố cáo, những nội dung liên quan đến công tác phòng, chống tham nhũng.

3. Chủ tịch UBND huyện

Ban hành văn bản chỉ đạo UBND xã Hoằng Lưu và các phòng, ban chuyên môn UBND huyện thực hiện Kết luận, kiến nghị của Thanh tra huyện.

IV. CÔNG KHAI KẾT LUẬN THANH TRA

1. Công bố tại cuộc họp, thành phần gồm lãnh đạo Thanh tra huyện, Đoàn Thanh tra, đối tượng thanh tra, cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

2. Công khai theo hình thức niêm yết 15 ngày liên tục tại trụ sở UBND huyện theo quy định tại điều 39 Luật Thanh tra năm 2020 và Điều 46 Nghị định 86/2011/NĐ-CP ngày 22/9/2011 của Chính phủ.

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh (b/c);
- TT.HU-HĐND huyện (b/c);
- CT, các Phó CT UBND huyện;
- Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy;
- Trưởng các phòng: TCKH; TNMT; KT-HT; Tư pháp;
- Nội vụ; VP HĐND-UBND;
- Đảng ủy; HĐND; UBND xã Lưu (t/h);
- Lưu TTr; ĐTTr.

CHÁNH THANH TRA

Trần Anh Tuyền